

# 2 Tốc Độ và Khoảng Cách Giữa Các Phương tiện

## 1 Tuân Thủ Giới Hạn Tốc Độ Tối Đa và Tối Thiểu

### (1) Giới Hạn Tốc Độ Quy Định

Nếu giới hạn tốc độ tối đa hoặc tối thiểu được biểu thị bằng các biển báo hoặc vạch kẻ đường, ô tô không được vượt quá giới hạn tốc độ tối đa cũng như không được lái xe chậm hơn giới hạn tốc độ tối thiểu.

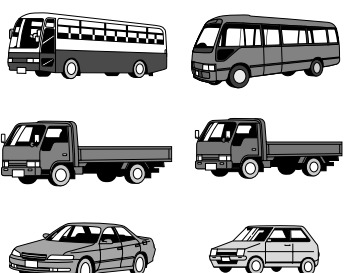

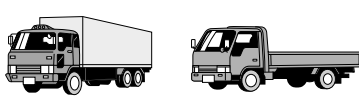

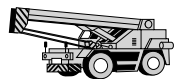

### (2) Tốc Độ Tối Đa Được Chỉ Định

Trên làn đường chính<sup>1</sup> của đường cao tốc quốc gia không có giới hạn tốc độ tối đa hoặc tối thiểu được biểu thị bằng các biển báo hoặc vạch kẻ đường, ô tô không được vượt quá giới hạn tốc độ tối đa cũng như không được lái xe chậm hơn giới hạn tốc độ tối thiểu được liệt kê trong bảng dưới đây.

Lưu ý: Không cần thiết phải tuân theo giới hạn tốc độ tối thiểu nếu trong trường hợp cần thiết phải giảm tốc độ để tuân thủ theo luật pháp hoặc pháp lệnh hoặc để tránh nguy hiểm.

Luật RT 22 I, 23, 75-4, Pháp Lệnh Thi Hành 27, 27-2, 27-3

### ● Giới Hạn Tốc Độ Tối Đa và Tối Thiểu trên Làn Đường Chính của Đường Cao Tốc Quốc Gia

Loại Ô Tô		Giới Hạn Tốc Độ Tối Đa	Giới Hạn Tốc Độ Tối Thiểu	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Phương tiện chở khách cỡ lớn</li> <li>Phương tiện chở khách cỡ trung</li> <li>Xe tải cỡ trung (ngoại trừ xe tải hạng trung được quy định<sup>2</sup>)</li> <li>Xe cỡ bán trung</li> <li>Xe cơ giới thông thường<sup>3</sup> (Không bao gồm xe ba bánh và xe kéo)</li> </ul>		100 km/giờ	50 km/giờ	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Xe máy cỡ lớn</li> <li>Xe máy thông thường<sup>4</sup></li> </ul>				
<ul style="list-style-type: none"> <li>Xe tải cỡ lớn</li> <li>Xe tải hạng trung được quy định<sup>2</sup></li> </ul>		90 km/giờ		
Các loại xe ô tô không được liệt kê ở trên	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xe cơ giới thông thường ba bánh</li> </ul>			80 km/giờ
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thiết bị chuyên dụng hạng nặng</li> </ul>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xe kéo (xe rơ moóc)</li> </ul>			

<sup>\*1</sup> **Làn đường chính...**  
 Cụm từ này đề cập đến các làn đường trong đó giao thông chạy ở tốc độ cao thường lưu thông trên đường cao tốc quốc gia và đề cập đến các phản tương ứng của đường ô tô. Các làn đường tăng tốc và giảm tốc và chạy chậm, dải phân cách bên đường và phần lề đường không giao với làn đường chính.

<sup>\*2</sup> **Xe tải hạng trung được quy định...**  
 Xe tải cỡ trung có tổng trọng lượng dưới 8 tấn, tải trọng tối đa dưới 5 tấn và sức chứa từ 10 hành khách trở xuống

<sup>\*3</sup> Bao gồm xe cơ giới có dung tích dưới 660 cc

<sup>\*4</sup> Xe máy có dung tích lớn hơn 125 cc

**Gợi Ý Nhanh**  
**Giới Hạn Tốc Độ Tối Đa, v.v., trên Đường Ô Tô**  
 Trên đường ô tô, không áp dụng giới hạn tốc độ tối đa và tối thiểu được liệt kê trong bảng bên trái. Thay vào đó, giới hạn tốc độ sẽ giống với giới hạn trên đường thông thường.

### Những Trường Hợp Không Áp Dụng Giới Hạn Tốc Độ Tối Đa và Tối Thiểu Được Liệt Kê trong Bảng

- Trên các phần của đường cao tốc quốc gia nơi làn đường chính ngược chiều không được phân cách bằng dải phân cách vật lý, giới hạn tốc độ tối đa và tối thiểu được liệt kê trong bảng không được áp dụng và giới hạn tốc độ giống như trên đường thông thường.